

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 128/2021/HS-ST
Ngày 24-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN – THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Mai

Ông Nguyễn Văn Hạnh

Thư ký phiên toà: Bà Ngô Trần Phương Thảo - Thư ký Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân tham gia phiên toà: Ông Trần Hùng Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 09 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 106/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 262/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Quốc H, sinh năm 1993 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 8/66 N, phường Đ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc Q (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 08/12/2020 đến ngày 17/12/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Nguyễn Bá T, sinh năm 1992; đăng ký hộ khẩu thường trú: Xã T, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

2. Anh Phạm Văn H, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 07/12/2020, tổ công tác Đội Cảnh sát hình sự Công an quận Lê Chân làm nhiệm vụ trên địa bàn phường Hồ Nam, quận Lê Chân, Hải Phòng đã phát hiện bắt quả tang tại cửa hàng kinh doanh dịch vụ cầm đồ V.A (viết tắt là cửa hàng V.A) ở số 76B C, H, Lê Chân, Hải Phòng (do bà Trần Thị Kim L, sinh năm 1968 là chủ nhà và chị Hoàng Thị Phương T, sinh năm 1996, trú tại: 58/380 T, Lê Chân, Hải Phòng đứng tên đăng ký kinh doanh) có 03 đối tượng gồm Phạm Quốc H, Nguyễn Bá T, sinh năm 1992 và Phạm Văn H, sinh năm 1990, cùng trú tại: Xã T, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng đang có hành vi mua, bán các loại tiền ảo sử dụng đánh bạc trên mạng Internet dưới hình thức sử dụng các trò chơi được, thua sẽ quy đổi ra tiền Việt Nam đồng. Vật chứng thu giữ gồm: 01 modern màu đen, 01 bộ máy vi tính; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 lắp sim số 0348.865865; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus; 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung S6; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J3 và số tiền 18.490.000 đồng. Tổ công tác đã đưa H, T, H cùng vật chứng về trụ sở Công an quận Lê Chân lập biên bản.

Tại Cơ quan điều tra, bị can Phạm Quốc H khai nhận: H làm thuê tại cửa hàng V.A do nam giới tên H (hiện chưa rõ lai lịch, địa chỉ) làm chủ quán với mức lương 5.000.000 đồng/1 tháng, H mới làm từ ngày 23/11/2020 và đã nhận được 800.000 đồng tiền lương. H thuê H cùng hai nhân viên khác tên M và T (hiện chưa rõ lai lịch, địa chỉ) làm thuê cho H. Ngoài kinh doanh dịch vụ cầm đồ, cửa hàng V.A còn mua, bán và đổi tiền thật với các loại tiền ảo như “Gam (G88)”, “R88”, “G365”, “Naga” cho khách sử dụng để đánh bạc trên mạng Internet thông qua các ứng dụng trò chơi (game) như “G88”, “R88” và “G365” có mô phỏng tính chất cờ bạc và được, thua quy đổi thành tiền Việt Nam đồng. H hoặc các nhân viên sẽ trực tiếp nhận tiền của khách hoặc khách chuyển tiền vào tài khoản khoản số 19034847925011 tại Ngân hàng Techcombank mang tên Ngô Kim C, sau đó lấy thông tin tài khoản game (tên nhân vật) của khách và nhắn tin tên nhân vật, số tiền khách mua điểm, loại điểm (tiền ảo) trên phần mềm chat Telegram vào nhóm có tên “76 GOI GAMEEEEE...” của cửa hàng V.A do H lập ra phục vụ việc mua, bán tiền ảo, sẽ có người chuyển tiền ảo từ tài khoản game của quán tên “batlua1988” sang tài khoản game của khách với tỷ lệ 1.000.000 đồng = 1.130.000 điểm. Sau khi mua điểm, khách có thể sử dụng điện thoại di động, máy tính có kết nối Internet để đăng nhập vào tài khoản game và đánh bạc thông qua các ứng dụng game như “G88”, “R88” và “G365” ở bất cứ đâu. Sau khi đánh bạc trên mạng nếu khách muốn bán lại các loại tiền ảo cho quán thì H và các nhân viên sẽ bảo khách chuyển số tiền ảo muốn bán vào tài khoản game của cửa hàng V.A là “batlua1988” và nhân viên sẽ thanh toán tiền mặt tương ứng cho khách với tỷ lệ 1.000.000 điểm = 800.000 đồng.

Khoảng 17 giờ ngày 07/12/2020 H thay M nhận ca làm, M bàn giao cho H

8.914.000 đồng. Trong ca làm H đã mua, bán các loại tiền ảo cho T, H sử dụng để đánh bạc trên mạng. Đến khoảng 19 giờ 15 phút cùng ngày H bán cho T 4.554.000 “gam” với số tiền 4.000.000 đồng và chuyển vào tài khoản game của T có tên nhân vật là “em1508”. T sử dụng điện thoại di động của mình có kết nối mạng Internet để đánh bạc tại các trò chơi trên ứng dụng game “G88 - Global Game Potal” và bị thua mất khoảng 1.500.000 đồng. Đến khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày T đến cửa hàng V.A bán lại cho H 3.000.000 “gam” được 2.400.000 đồng. Khi bán “gam” T chuyển từ tài khoản game tên “em1508” vào tài khoản game “batlua1988” của cửa hàng và H trả tiền mặt cho T. Số tiền 2.400.000 đồng là tiền cá nhân của H chứ không phải là tiền của cửa hàng V.A do lúc đó H không tìm thấy chìa khóa ngăn kéo đựng tiền của cửa hàng. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày H bán cho H 4.554.000 điểm “R88” với số tiền 4.000.000 đồng để H sử dụng đánh bạc tại các trò chơi điện tử trên mạng Internet. H sử dụng tài khoản game “batlua1988” của cửa hàng chuyển vào tài khoản game tên “momnhom89” của H. H đang định sử dụng điện thoại di động của mình để đánh bạc trên mạng Internet thì bị lực lượng Công an vào bắt quả tang và thu giữ vật chứng như trên.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Bá T và Phạm Văn H khai nhận phù hợp với nội dung trên.

Tiến hành kiểm tra chi tiết điện thoại của T và H thể hiện có cài đặt các ứng dụng game “G88 - Global Game Potal” và có đăng nhập các tài khoản game của T là “em1508” và của H là “momnhom89”. Các tài khoản game này có nội dung việc nhận và chuyển điểm “gam” và “R88” với tài khoản game “batlua1988” và có lịch sử chơi các trò chơi trên ứng dụng game vào ngày 07/12/2020.

Qua kiểm tra điện thoại Iphone 7 của quán do H quản lý và phân tích dữ liệu từ nội dung tin nhắn trên Telegram xác định trong ngày 07/12/2020 H đã mua, bán các tiền ảo với T và H tương đương số tiền giao dịch là 8.000.000 đồng và số tiền 2.400.000 đồng H bỏ ra mua lại điểm ảo từ T.

Bà Trần Thị Kim L khai nhận: Bà L cho H thuê nhà từ khoảng đầu năm 2019 để kinh doanh. Bà L không biết lai lịch, địa chỉ cụ thể của H và chỉ biết H kinh doanh dịch vụ cầm đồ.

Chị Hoàng Thị Phương T khai nhận: Chị T đứng tên đăng ký kinh doanh cửa hàng cầm đồ do Khiếu Huyền Đ, sinh năm 1989, trú tại: Số 14/43 T, phường T, Lê Chân, Hải Phòng – là em họ nhờ. Chị T không biết Hùng là ai và thực tế không tham gia vào hoạt động cầm đồ của cửa hàng trên.

Khiếu Huyền Đ khai nhận: Đ và H (là bạn xã hội, không rõ lai lịch địa chỉ cụ thể) cùng làm cầm đồ tại cửa hàng cầm đồ V.A ở số 76B C, H, Lê Chân, Hải Phòng từ khoảng đầu năm 2019. Cửa hàng cầm đồ V.A do Đ nhờ chị họ là H Thị Phương T đứng tên. Ngày 07/5/2020 Đ bị Công an quận Ngô Quyền bắt giam về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Trước khi bị bắt thì cửa hàng chỉ kinh doanh dịch vụ cầm đồ và mua bán thẻ điện thoại. Sau khi bị bắt thì Đ không rõ

hoạt động của cửa hàng cầm đồ nữa. Số điện thoại 0348.8658XX có chủ thuê bao là Khiếu Huyền Đ. Đ khai trước đây có sử dụng số điện thoại trên cho công việc của hàng cầm đồ V.A. Sau khi bị bắt thì điện thoại của Đ vẫn để ở quán, do ai sử dụng Đ không nắm được.

Cơ quan điều tra đã xác định được tài khoản số 190348479250YY tại Ngân hàng Techcombank mang tên Ngô Kim C, sinh năm 1989, trú tại: Số 21/109 C, Lê Chân, Hải Phòng là tài khoản các đối tượng đánh bạc dùng để chuyển tiền. Tuy nhiên, qua xác minh C đã vắng mặt tại địa phương.

Bản cáo trạng số 113/CT-VKSLC ngày 13/9/2021, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân đã truy tố bị cáo Phạm Quốc H về tội “Đánh bạc” theo điểm c khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai như nội dung trên.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị HĐXX:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt Phạm Quốc H mức án 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách là 60 tháng về tội “Đánh bạc”.

Do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 modern màu đen; 01 bộ máy tính, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 và 13.750.000 đồng thu giữ của bị cáo; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung S6 và số tiền 2.400.000 đồng của Nguyễn Bá T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung J3 của Phạm Văn H liên quan đến việc phạm tội nên căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus và số tiền 2.340.000 đồng thu giữ của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên căn cứ vào khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự trả lại cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ thể hiện: Ngày 07/12/2020 Phạm Quốc H đã có hành vi tham gia mua, bán các loại điểm (tiền ảo) quy đổi ra tiền Việt Nam đồng để các đối tượng khác sử dụng đánh bạc thông qua các trò chơi điện tử trên mạng Internet với số tiền đánh bạc đã chứng minh được là 19.314.000 đồng nên đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Quốc H phạm tội “Đánh bạc” theo điểm c khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính, gây mất trật tự trị an xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình nên xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Từ những phân tích trên, HĐXX thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Do vậy không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành án phạt tù mà có thể áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Do bị cáo không có thu nhập ổn định và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[7] Đối với 01 modern màu đen; 01 bộ máy tính, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 và 13.750.000 đồng thu giữ của bị cáo; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung S6 và số tiền 2.400.000 đồng của Nguyễn Bá T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung J3 của Phạm Văn H liên quan đến việc phạm tội nên căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

[8] Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus thu giữ của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự trả lại cho bị cáo.

[9] Đối với số tiền 2.340.000 đồng thu giữ của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự trả lại cho bị cáo nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[10] Đối với H, M, T (đều chưa rõ lai lịch địa chỉ) và Ngô Kim C (hiện vắng mặt tại địa phương), Cơ quan điều tra tiếp tục tách ra làm rõ, xử lý sau, HĐXX không xét.

[11] Đối với Nguyễn Bá T và Phạm Văn H có hành vi đánh bạc tuy nhiên lượng tiền dùng để đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nên không bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 51/QĐ-XPHC ngày 16/8/2021 phạt Nguyễn Bá T 1.500.000 đồng về hành vi mua điểm (tiền ảo) “gam” để sử dụng đánh bạc thông qua các trò chơi điện tử trên mạng Internet. Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 52/QĐ-XPHC ngày 16/8/2021 phạt Phạm Văn H 1.500.000 đồng về hành vi về hành vi mua điểm (tiền ảo) “R88” để sử dụng đánh bạc thông qua các trò chơi điện tử trên mạng Internet

[12] Về án phí: Bị cáo Phạm Quốc H phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Quốc H 03 (ba) năm tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Quốc H cho Ủy ban nhân dân phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Phạm Quốc H.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 modern màu đen; 01 bộ máy tính, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 và số tiền 13.750.000 đồng thu giữ của bị cáo Huy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung S6 và số tiền 2.400.000 đồng thu giữ của Nguyễn Bá T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung J3 của Phạm Văn H.

Trả lại bị cáo Phạm Quốc H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/9/2021 giữa Công an quận Lê Chân và Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân)

Tiếp tục tạm giữ số tiền 2.340.000 đồng thu giữ của bị cáo H để đảm bảo thi hành án về phần án phí, số tiền còn lại trả cho bị cáo.

(Theo giấy nộp tiền số 7024974 ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Công an quận Lê Chân vào kho bạc Nhà nước quận Lê Chân)

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Quốc H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Bá Tuân và Phạm Văn Hoán vắng mặt được quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- VKSND quận Lê Chân;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an q.Lê Chân;
- UBND phường Đằng Giang, Ngô Quyền, HP;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân;
- PV06 Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Tuyết Hồng

